

Số:53/2019/QĐST-HNGĐ

Đô Lương, ngày 14 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG – TỈNH NGHỆ AN**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 58/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm Thị Q, sinh năm 1994; nơi cư trú: xóm 05, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và anh Hoàng Văn B, sinh năm 1996; nơi cư trú: xóm 05, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Q và anh Hoàng Văn B kết hôn với nhau do tự nguyện, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vào ngày 04 tháng 5 năm 2017. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn căng thẳng, trầm trọng, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không đạt được. Hiện tại chị Q và anh B đã sống ly thân và xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều có nguyện vọng được ly hôn. Vì vậy, việc chị Q, anh B thuận tình ly hôn là có căn cứ, được Tòa án chấp nhận.

2. Về con chung: Vợ chồng chị Phạm Thị Q và anh Hoàng Văn B có 01 con chung cháu Hoàng Phạm Khánh L, sinh ngày 16/10/2017. Chị Q, anh B thống nhất giao con chung Hoàng Phạm Khánh L cho chị Phạm Thị Q nuôi dưỡng đến khi cháu L thành niên đủ 18 tuổi, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh B. Xét thấy quan điểm của các bên đương sự hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

3. Về tài sản chung: chị Phạm Thị Q và anh Hoàng Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

4. Về lệ phí Tòa án: chị Phạm Thị Q chịu lệ phí việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Q và anh Hoàng Văn B

- Về con chung: giao con chung Hoàng Phạm Khánh L, sinh ngày 16/10/2017 cho chị Phạm Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu L thành niên đủ 18 tuổi

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Văn B cho đến khi chị Phạm Thị Q có yêu cầu

Anh Hoàng Văn B được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai cản trở.

Vì lợi ích của con các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: chị Phạm Thị Q và anh Hoàng Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: chị Phạm Thị Q chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004100 ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Đô Lương
- Cơ quan THADS Đô Lương
- Các đương sự
- UBND xã Thái Sơn
- Lưu hồ sơ việc Dân sự

Nguyễn Đức Anh